TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC I** **TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **263**/2025/QĐST-DS	*Tuyên Quang, ngày 18 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 468 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Toà án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 188/2025/TLST-DS ngày 31 tháng 10 năm 2025 về tranh chấp: Kiện đòi tài sản.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ông **Trần Văn C**, sinh năm 1947
Trú tại: Thôn N, xã Y, tỉnh T.
* *Bị đơn*: Chị **Nguyễn Thị L,** sinh năm 1986
Trú tại: Thôn T, xã Y, tỉnh T

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Chị Nguyễn Thị L có nghĩa vụ trả cho ông Trần Văn C số tiền vay nợ là 20.000.000 đồng *(Hai mươi triệu đồng).*

Khoản tiền chị Nguyễn Thị L phải trả, kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật và ông Trần Văn C có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Nguyễn Thị L chậm trả tiền thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Chị Nguyễn Thị L phải chịu 250.000 đồng *(Hai trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Ông Trần Văn C là người cao tuổi, được miễn nộp số tiền 250.000 đồng *(Hai trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch (theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực I – Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Đào Thị Thu Thủy